

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 21-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm

Ông Nguyễn Hữu Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Đình C sinh ngày 20/02/1982 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Đình T (chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986; Con có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn Đ, xã T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Người làm chứng: Bà Trần Thị Khanh, sinh năm 1963; địa chỉ: thôn Đ, xã T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 ngày 26/4/2022, sau khi uống rượu, Trương Đình C nhớ lại lời của mẹ ruột là bà Phạm Thị T trách la mình vì bà đã ngăn không cho chở bà X đi mua gạch nhưng Trương Đình C vẫn chở để rồi bị vợ của ông Nguyễn Văn M chê là gạch loại 2. Trương Đình C điều khiển xe đến nhà ông Nguyễn Văn M ở thôn Đ, xã T, thị xã A để hỏi chuyện. Khi đến nơi, Trương Đình C thấy ông M đang nằm trên giường và bà Trần Thị K (vợ ông M) nằm trên giường xếp gần cửa sổ xem ti vi. Trương Đình C nói “Thưa cô với dựng ngồi lên ghế cho con hỏi chuyện chút”. Nghe vậy, ông M đến ngồi ở ghế sa lông giữa phòng khách còn bà Khanh ngồi ở ghế cạnh cửa ra vào, Chánh ngồi ghế đối diện ông M nói “Cô Khanh sao nói con dẫn bà Xuân đi mua gạch men loại 2” bà Khanh trả lời “Tao nghe người ta nói chứ tao không có nói”. Trương Đình C đứng dậy cầm cú tay phải chỉ ngón trỏ vào mặt ông M nói “ông ngu quá, ông không biết dạy vợ, nói mà không dám nhận”. Ông M nói “Mày đến nhà tao quậy, tao lấy dao đâm chết”. Vừa nói ông M vừa đứng dậy chạy xuống nhà bếp ra sau giếng để lấy dao, bà Khanh chạy theo can ngăn, Trương Đình C đi theo sau. Khi ông M từ giếng chạy vào nhà bếp đến gần Chánh, Chánh dùng chân phải gạt chân ông M làm ông M chúi đầu về phía trước rồi dùng tay phải đẩy vai ông M làm ông M té ngã nằm úp trên nền nhà bếp. Trương Đình C dùng chân phải đá vào người ông M khoảng 2 – 3 cái. Ông M la to “Giết người! giết người” rồi vùng dậy chạy lên phòng khách vừa chạy vừa nói “Tao lấy búa đánh mày”. Ông M đến lấy cái búa dưới gầm giường (loại búa đóng đinh, cán búa bằng nhựa cứng, đầu búa bằng kim loại, dài khoảng 33cm) đánh Trương Đình C. Trương Đình C dùng tay trái đỡ và dùng tay phải chụp cái búa mà ông M đang cầm trên tay. Trương Đình C cầm cán búa đánh 01 cái từ trên xuống trúng thái dương bên phải và cẳng tay phải ông M, rồi dùng tay trái gạt đề ông M ngã ngửa ra giường. Hai người giằng co, Trương Đình C tiếp tục dùng tay phải đánh liên tiếp vào mặt ông M khoảng 3- 4 cái. Thấy vậy, bà Khanh la lên rồi ôm cổ Trương Đình C từ phía sau, Chánh vùng mạnh làm bà Khanh ngã ngửa ra giường. Bà con xung quanh đến can ngăn, Trương Đình C chửi một lúc rồi điều khiển xe về. Ông M được điều trị tại trung tâm y tế thị xã An Nhơn đến ngày 05/5/2022 xuất viện.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 19/CN ngày 04/7/2022 của Trung tâm y tế thị xã An Nhơn: vùng gò má trái có vết bầm tím, vùng thái dương phải có vết trượt, vùng vai phải có vết xây xước da, vùng cổ bên trái có vết xây xước da, vùng cung mày trái có vết xây xước da, vùng cẳng tay trái có vết sưng da, vùng cẳng tay phải có vết rách da kích thước (1 x 1)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/2022/PY – TgT ngày 26/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Các chấn thương như Giấy chứng nhận thương tích, biên bản làm việc mô tả đã điều trị, hiện tại: Gò má trái không

có dấu vết, tỷ lệ 0%; Thái dương phải không có dấu vết. Điện não đồ biến đổi nhẹ, tỷ lệ 03%; Vai phải không có dấu vết, tỷ lệ 0%; Cung mày trái không có dấu vết, tỷ lệ 0%; Cẳng tay trái đoạn 1/3 giữa để sẹo mờ kích thước (5x0,1)cm, vận động tay trái trong giới hạn bình thường, tỷ lệ 01%; Cẳng tay phải đoạn 1/3 giữa sau để lại sẹo mờ kích thước (1x0,2)cm, vận động tay phải trong giới hạn bình thường, tỷ lệ 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Nguyễn Văn Mọn là 05%.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSAN ngày 20 tháng 12 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Trương Đình C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Đình C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Nguyễn Văn Mọn đề nghị xem xét hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội giết người.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, về điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đình C từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 cái búa bằng kim loại (loại búa đóng đinh) có chiều dài 33cm (cán búa bằng nhựa cứng, đầu búa bằng kim loại)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu,

chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, sau khi nhậu xong, do bức tức việc bà Trần Thị Khanh (vợ ông Nguyễn Văn Mọn) nói mình chở bà Xuân đi mua gạch men loại 2, nên Trương Đình C đã đến nhà vợ chồng ông Mọn hỏi chuyện. Tại đây, Trương Đình C đã có hành vi dùng chân đá vào người, dùng tay đâm vào mặt và dùng 01 cái búa (hung khí nguy hiểm) đánh từ trên xuống trúng thái dương bên phải đầu ông Mọn và cẳng tay phải ông Mọn khi ông Mọn đưa lên đỡ, tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 05%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Văn Mọn yêu cầu bồi thường thiệt hại 18.183.000đ gồm các khoản: chi phí điều trị và đi lại 2.500.000đ, ngày công lao động 2.250.000đ, tiền công người nuôi dưỡng, tiền thuốc men sau khi ra viện 1.183.000đ, tổn thất tinh thần, bồi dưỡng các khoản 10.000.000đ. Xét yêu cầu của bị hại thấy rằng: theo bảng kê chi phí điều trị của Trung tâm y tế thị xã An Nhơn (BL 41, 42) thì chi phí điều trị thương tích của ông Nguyễn Văn Mọn tổng cộng 1.832.932đ. Thời gian điều trị 09 ngày (27/4/2022 – 05/5/2022) nên thu nhập bị mất của bị hại và người chăm sóc được xác định 18 ngày x 250.000đ/ngày = 4.500.000đ. Tổn thất tinh thần được tính bằng 5 lần mức lương cơ sở 1.490.000đ x 5 = 7.450.000đ. Bồi dưỡng sức khỏe 2.000.000đ. Tổng cộng thiệt hại theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự được xác định 15.782.932đ. Các chi phí khác yêu cầu của bị hại như chi phí đi lại, thuốc điều trị mua thêm không có tài liệu chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận.

[5] Bị hại Nguyễn Văn Mọn cho rằng hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội giết người là không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã An Nhơn thu giữ 01 cái búa bằng kim loại (loại búa đóng đinh) có chiều dài 33cm (cán búa bằng nhựa cứng, đầu búa bằng kim loại), áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Đình C phải chịu 200.000đ án phí

hình sự sơ thẩm và 789.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015;

Căn cứ các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Đình C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo Trương Đình C 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/02/2023).

Giao bị cáo Trương Đình C cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trương Đình C đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Trương Đình C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn Mọn 15.782.932đ (mười lăm triệu, bảy trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm ba mươi hai đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 cái búa bằng kim loại (loại búa đóng đinh) có chiều dài 33cm (cán búa bằng nhựa cứng, đầu búa bằng kim loại). Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2022.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Đình C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 789.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7/ Quyền, nghĩa vụ thi hành án:

- 7.1/ Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi

suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

7.2/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Công Giáo